

Số: 399/2023/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 26 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 451/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: ấp I, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết sớm vụ án của các đương sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn B tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, bà T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung là Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 15/9/2012 theo nguyện vọng của con. Ông B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng bằng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 01/01/2024 và cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông B có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn B không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản nên không xem xét.

Về nợ: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn B khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con nhưng được cản trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019658 ngày 17 tháng 11 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Bà T đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Văn B không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- UBND xã Mỹ Cẩm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang